



## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI DONGNAI BRICK AND TILE CORPORATION

119 Điện Biên Phủ - Quận 7 - Tp. HCM - Việt Nam  
Tel: (028) 38228124 - 38295881 \* Fax: (028) 38242493  
Email: info@tuildonai.com.vn \* Website: [www.tuildonai.com.vn](http://www.tuildonai.com.vn)

Số: 09-2021/BC-HĐQT

### BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

#### PHẦN THỨ NHẤT

#### KẾT QUẢ SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2020

##### **1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

Năm 2020 – một năm đầy thách thức, tác hại nghiêm trọng của đại dịch Covid-19 cộng với các đợt thiên tai xảy ra liên tiếp, bão chồng bão, lũ chồng lũ đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình kinh tế - xã hội đất nước nói chung và công ty Cổ Phần Gạch Ngói Đồng Nai nói riêng.

Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc công ty đã chủ động phân tích tình hình, xác định cụ thể chiến lược điều hành sản xuất các sản phẩm chủ lực có hiệu quả tốt đáp ứng nhu cầu thị trường. Bên cạnh đó, Công ty cũng triển khai các giải pháp củng cố cơ cấu, cải tiến mô hình quản trị nhân sự nhằm tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh.

Để hoàn thành được nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh năm 2020 mà Đại hội đồng Cổ đông đã quyết nghị, Công ty đã tận dụng từng cơ hội có được, nỗ lực hết mình vượt qua các thách thức, biến thách thức thành cơ hội, với chiến lược hợp lý và bằng những biện pháp điều hành linh hoạt, phát huy tư duy sáng tạo, trình độ & kinh nghiệm của nguồn nhân lực hiện có, áp dụng các sáng kiến cải



tiên kỹ thuật, kết hợp đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất kịp thời, vì vậy Công ty đã đảm bảo tỷ suất lợi nhuận, cổ tức cho cổ đông, nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước, ổn định việc làm và thu nhập thường xuyên cho người lao động. Qua đó đã nâng cao thương hiệu “*Chất lượng từ công nghệ hàng đầu, Tuildonai – khẳng định đẳng cấp công trình bạn*” của Công ty.

Năm 2020 mặc dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19 và thiên tai bão lũ, nhưng với sự nhạy bén trong chỉ đạo của Lãnh đạo và sự nỗ lực rất lớn của toàn thể CB-CNV, công ty đã tổ chức thành công 3 nhiệm vụ lớn đó là: Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty, đại hội Đảng bộ công ty nhiệm kỳ 2020 - 2025 và đặc biệt là sự kiện Lễ kỷ niệm 80 năm thành lập công ty (1940 - 2020).

Kết quả hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 đã khẳng định tính đúng đắn, phù hợp trong chiến lược sản xuất, kinh doanh, đầu tư của Hội đồng quản trị và ban điều hành Công ty.

## **2. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2020:**

### **2.1 - Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2020:**

#### **2.1.1 – Đối với ban Tổng Giám đốc:**

Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo đúng chức năng và thẩm quyền trong việc chỉ đạo, điều hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh theo nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông.

Ban Lãnh đạo công ty luôn sát sao trong chỉ đạo, điều hành. Tổng Giám đốc nhạy bén trong việc chuẩn bị tốt các kịch bản ứng phó với tình hình KT-XH bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi dịch bệnh Covid-19 và thiên tai bão lũ. Đồng thời, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong ban Tổng Giám đốc phụ trách từng lĩnh vực, thực hiện phân quyền và trách nhiệm điều hành rõ ràng và chỉ đạo quyết liệt các bộ phận thực hiện nhiệm vụ. Huy động, tập trung, phát huy trí tuệ tập thể qua việc thành lập các tổ công tác với các thành viên của tổ đều là các trưởng/phó đơn vị, có kế hoạch chi tiết và tiến độ cụ thể giải quyết các vấn đề khó khăn về kỹ thuật sản xuất, đầu tư phát triển một cách khoa học & hiệu quả.

Kế hoạch sản xuất, kinh doanh được kiểm soát hàng tuần và hiệu chỉnh phù hợp, đáp ứng 100% nhu cầu thị trường.

Chính sách kinh doanh linh hoạt luôn được điều chỉnh phù hợp và sát với diễn biến của thị trường đáp ứng tất cả sản phẩm thị trường cần. Nhanh chóng điều chỉnh chính sách bán hàng phù hợp với từng đối tượng khách hàng, trong từng thời điểm nhằm tăng tối đa doanh thu, mở rộng thị phần.

Toàn thể CB-CNV công ty đã đồng hành cùng Ban điều hành trong việc nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh của HĐQT, kết hợp việc kiểm soát chặt chẽ các công đoạn sản xuất nhằm tiết kiệm nguyên - nhiên - vật liệu, bố trí lao động hợp lý, thực hành tiết kiệm, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới vào các công đoạn sản xuất, tăng cường đầu tư máy móc thiết bị, công nghệ theo hướng cơ giới hóa & công nghiệp hóa nhằm tăng năng suất, giảm sức lao động, giảm chi phí sản xuất. Tăng cường sự gắn kết, phối hợp trong công việc xuyên suốt giữa các bộ phận, đơn vị trong công ty, giúp Công ty hoàn thành toàn diện kế hoạch sản xuất – kinh doanh mà Đại hội đồng Cổ đông giao, số liệu cụ thể như sau:

Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020	TH năm 2020	Tỷ lệ TH so với KH 2020 (%)
1- Tổng Doanh thu (không thuế)	Tr.Đồng	320.000	364.817	114,00
- Sản xuất công nghiệp	Tr.Đồng	297.250	340.007	114,38
- Doanh thu mở sét	Tr.Đồng	14.500	13.623	93,95
- Doanh thu DV cho thuê VP	Tr.Đồng	8.250	11.187	135,60
- Doanh thu khác	Tr.Đồng			
2- Lãi/lỗ SXKD	Tr.Đồng	26.583	68.958	259,40
3- Nộp ngân sách	Tr.Đồng	21.619	35.688	165,08

#### 1.1.1 - Về kinh doanh:

Năm 2020 Công ty gặp không ít khó khăn như sản lượng tiêu thụ N10 có sự sụt giảm do sự cạnh tranh từ các sản phẩm ngói khác. Tuy nhiên, với sự nhạy

bén trong chỉ đạo, Tổng Giám đốc công ty đã chuẩn bị các kịch bản sản xuất, kinh doanh phù hợp để ứng phó, huy động, phát huy trí tuệ tập thể giải quyết các vấn đề khó khăn trong sản xuất, kinh doanh nhanh chóng điều chỉnh KH SX-KD đáp ứng 100% các nhu cầu thị trường. Đã nâng doanh thu xuất khẩu đạt 125,63% so với năm 2019, giữ vững thị trường Đông Nam Á và mở rộng thị trường Ấn Độ, điểm sáng đáng chú ý nhất trong năm 2020 là Công ty đã xuất khẩu được sản phẩm gạch trang trí và gạch tàu sang thị trường EU và Mỹ.

#### ***1.1.2- Về sản xuất và khai thác:***

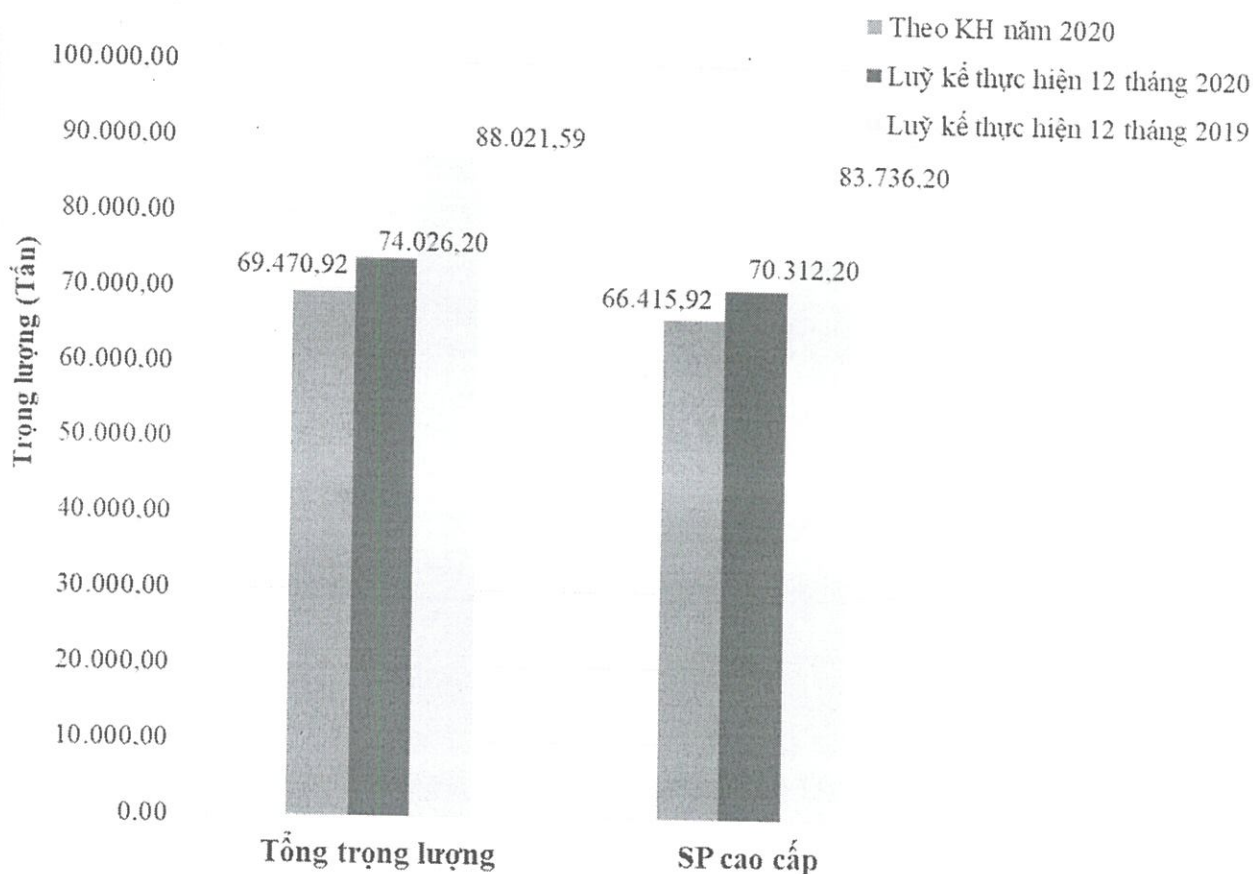
Tại NM GNĐN2 tốc độ lò phải giảm, sản lượng thực hiện giảm so với năm 2019, nhà máy đã phải nỗ lực ổn định sản xuất, đáp ứng tốt nhất nhu cầu tiêu thụ. Tại NM GNVD dây chuyền tự động sản xuất Ngói 10 với sản lượng lớn, là nơi chịu ảnh hưởng tiêu cực nhất bởi dịch bệnh nCovi, sản phẩm tiêu thụ rất chậm, tốc độ lò so với kế hoạch phải giảm sâu, vì vậy đã làm ảnh hưởng đến các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật và hiệu quả sản xuất của NM. Tuy gặp nhiều khó khăn, song NM GNVD đã chuyển đổi thành công công nghệ đốt lò Tunnel bằng béc dầu FO sang béc đốt khí CNG từ ngày 08/10/2020, giúp cho chất lượng sản phẩm được ổn định, giảm phẩm cấp A2, giảm chi phí nhiên liệu và làm trong sạch môi trường.

Công tác quản lý chất lượng được đặt lên hàng đầu, giám sát quá trình sản xuất tại các đơn vị theo đúng các quy trình của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 mà công ty đang áp dụng. Các chỉ tiêu chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn cơ sở, phù hợp với quy định hợp chuẩn, hợp quy của Nhà nước. Công tác kiểm tra, giám sát việc áp dụng hệ thống QLCL theo ISO tại các đơn vị được tiến hành định kỳ hàng tháng, qua đó các nhà máy thực hiện tốt việc phân tích nguyên nhân cốt lõi, khắc phục hoàn toàn các điểm không phù hợp trong quá trình sản xuất.

Luôn chú trọng đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới vào các công đoạn sản xuất, tăng cường đầu tư máy móc thiết bị, công nghệ theo hướng cơ giới hóa & công nghiệp hóa nhằm tăng năng suất, giảm sức lao động, giảm chi phí sản xuất.

Kết quả thực hiện sản xuất đều vượt so với kế hoạch:

### SẢN LƯỢNG THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY NĂM 2020



### 1.2 - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

(ĐVT: triệu đồng)

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH Năm 2020	THỰC HIỆN Năm 2020	% TH/ KH	% TH 2020/2019
Tổng doanh thu	320.000	364.817	114,01	93,76
Lợi nhuận trước thuế	26.583	68.958	259,40	124,11
Lợi nhuận sau thuế	21.266	54.839	257,87	124,67
Cổ tức trên vốn góp	18%	25%	138,89	125,00
Vốn điều lệ	90.000	90.000	100	100
Quỹ lương	92.972	79.722	86	90
Tổng số CB-CNV	650	603	93	93
Thu nhập bình quân	12,360	14.082	114	114

### 1.3 - Tình hình tài chính và phương án phân chia lợi nhuận năm 2020:

#### 1.3.1- Tình hình tài chính:

+ Tổng tài sản đến ngày 31/12/2020	398.652.317.143 đồng
Trong đó: Tài sản ngắn hạn:	293.693.202.316 đồng
Tài sản dài hạn:	104.959.114.827 đồng
+ Tổng nguồn vốn	398.652.317.143 đồng
Trong đó: Nợ phải trả:	97.549.673.764 đồng
Vốn chủ sở hữu:	301.102.643.379 đồng

#### 1.3.2 - Trình phương án phân phối lợi nhuận:

+ Lợi nhuận trước thuế:	68.958.920.755 đồng
+ Thuế Thu nhập doanh nghiệp:	14.119.781.129 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	54.839.139.626 đồng
Phương án phân phối lợi nhuận:	
+ Trích quỹ ĐTPT:20% LNST	10.967.800.000 đồng
+ Chi trả cổ tức năm 2020: 25%/vốn điều lệ: Đã tạm ứng đợt 1: 10%/vốn điều lệ.	22.500.000.000 đồng
+ Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi 10%:	5.484.000.000 đồng
+ Trích khen thưởng HĐQT, Ban KS 1% lợi nhuận sau thuế (hoàn thành vượt mức kế hoạch):	548.400.000 đồng
+ Lợi nhuận để lại năm sau:	15.338.900.000 đồng

#### 1.3.3- Tình hình vốn điều lệ:

+ Vốn điều lệ của công ty đến 31/12/2020:	90.000.000.000 đồng
Trong đó:	
- Vốn nhà nước:	0 %
- Cổ đông pháp nhân:	0,63% %
- Cổ đông thể nhân:	99,37 %

## PHẦN THỨ HAI

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2021 & GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

#### 1. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2021:

Trên cơ sở tổng kết đánh giá tình hình và kết quả đã đạt được trong năm 2020, phân tích các dự báo tình hình KT-XH trong nước, khu vực và thế giới, cũng như diễn biến của đại dịch Covid-19 trong năm 2021, nhằm thực hiện mục tiêu “*sản xuất ổn định, phát triển bền vững*” Công ty xây dựng kế hoạch năm 2021 với các chỉ tiêu sau:

Tên chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2020	Tỷ lệ TH so với KH 2020 (%)	KH năm 2021	Tỷ lệ KH 2021 so với TH 2020 (%)	Ghi chú
<b>I/ Chỉ tiêu chính</b>						
<b>1- Tổng Doanh thu (không thuế)</b>	Tr.Đồng	<b>364.817</b>	<b>114,00</b>	<b>325.000</b>	<b>89,09 %</b>	
- Sản xuất công nghiệp	Tr.Đồng	340.007	114,38	303.000	89,12 %	
- Doanh thu mở sết	Tr.Đồng	13.623	93,95	14.000	102,77 %	
- Doanh thu DV cho thuê VP	Tr.Đồng	11.187	135,60	8.000	71,51 %	
<b>2- Lãi/lỗ</b>	Tr.Đồng	<b>68.958</b>	259,40	<b>30.000</b>	<b>43,51 %</b>	
<b>3- Nộp ngân sách</b>	Tr.Đồng	<b>35.688</b>	165,08	<b>22.905</b>	<b>64,18 %</b>	
<b>II. Tiền lương</b>						
a- Lao động:						
- Tổng số CB-CNV	Người	603	93	590	97,84 %	
b- Quỹ lương:	Tr.Đồng	79.722	86	87.754	110,07 %	
<b>III. Tài chính</b>						
a- Kết quả kinh doanh:						
- Doanh thu	Tr.Đồng	<b>364.817</b>	<b>114,00</b>	<b>325.000</b>	<b>89,09 %</b>	
- Lợi nhuận	Tr.Đồng	<b>68.958</b>	259,40	<b>30.000</b>	<b>43,51 %</b>	
- Cổ tức/vốn điều lệ	%	25	138,89	<b>20</b>	<b>80 %</b>	

## 2. CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ BẢO ĐAM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SX-KD NĂM 2021:

### 2.1 – Về chính sách kinh doanh:

- a) Nghiên cứu các thời điểm thích hợp để đưa ra các chính sách, chương trình khuyến mãi, hậu mãi cho đại lý, khách hàng nhằm tăng thị phần, giải phóng hàng tồn kho...
- b) Mở rộng và phát triển thị trường đối với sản phẩm chủ lực của Công ty, đặc biệt chú trọng dòng sản phẩm tráng men/engobe đối với thị trường miền Bắc, Tây Nguyên nhằm cạnh tranh với các đối thủ trong nước cũng như các sản phẩm nhập khẩu từ nước ngoài. Phát triển thị trường nước ngoài để đưa sản phẩm xuất khẩu sang các nước.
- c) Đẩy mạnh công tác quảng bá, tuyên truyền nâng cao hình ảnh thương hiệu. Chuẩn bị tốt tại các hội chợ Vietbuild để quảng bá sản phẩm tới người tiêu dùng, vừa là kênh kết nối các đơn vị tư vấn thiết kế, các công ty xây dựng. Tăng cường công tác quảng bá giới thiệu sản phẩm trên các trang mạng xã hội và thông qua đó để giới thiệu sản phẩm, chất lượng sản phẩm, công dụng, tính năng của sản phẩm, các hình ảnh công trình tiêu biểu...
- d) Đẩy mạnh xuất khẩu và khai thác thị trường nước ngoài như thị trường Malaysia, Myanma, Ấn Độ, Nhật Bản, Đài Loan, Philippin, Úc, EU, Mỹ... Liên hệ Trung tâm xúc tiến thương mại và đầu tư TP.HCM (ITPC) để tìm kiếm thông tin xuất khẩu sang các thị trường mới.
- e) Tăng cường phát triển đội ngũ giám sát kinh doanh tại các khu vực, kết hợp với NPP và các đại lý lớn tư vấn, PR sản phẩm, trình mẫu, gửi mẫu, hướng dẫn cách thi công.... để tiếp thị vào dự án, đặc biệt là các dự án khu dân cư, khu đô thị... Phối hợp các NPP, đại lý, đơn vị tư vấn thiết kế để đưa sản phẩm công ty vào các thiết kế công trình. Hướng tới các đơn vị thiết kế sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường, các công năng chống nóng, cách âm, cách nhiệt tốt của gạch ngói đất sét nung, để tư vấn cho các chủ đầu tư, khách hàng.
- f) Củng cố các chi nhánh và xây dựng, mở rộng kênh phân phối thông qua hệ thống kênh gián tiếp như chính sách đại lý cấp 1, cấp 2 và 1 số kênh trực tiếp như dự án, các đơn vị tư vấn thiết kế, kênh bán hàng qua website điện tử...



g) Xây dựng tốt chính sách chăm sóc khách hàng, tiếp nhận các ý kiến đóng góp của khách hàng có biện pháp xử lý kịp thời. Nhanh chóng cung cấp thông tin, yêu cầu của khách hàng cho phòng nghiệp vụ nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm, phát triển các dòng sản phẩm mới.

## **2.2 - Về công tác sản xuất & dịch vụ:**

- a) Khai thác 100% năng xuất của cơ sở vật chất hiện có, đáp ứng 100% sản phẩm thị trường cần.
- b) Nhà máy Gạch ngói Việt Đức: khai thác tối đa năng suất của dây chuyền tự động DR6, cải tiến quy trình, hợp lý hóa các khâu sản xuất nhằm giảm thiểu lao động, tăng năng suất, chất lượng, giảm tiêu hao nguyên – nhiên – vật liệu. Đảm bảo các nguồn lực nhằm nâng sản lượng N10 tráng engobe với đa dạng màu sắc đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường đối với các sản phẩm chủ lực.
- c) Nhà máy GNĐN-2: Hoàn thiện dây chuyền sơ chế tối ưu hóa quy trình sản xuất nhằm nâng sản lượng, chất lượng các sản phẩm trang trí, giảm tiêu hao nguyên – nhiên – vật liệu, nâng cao hiệu quả sản xuất của NM; Bảo dưỡng máy móc thiết bị để ổn định sản xuất, đảm bảo sản lượng các sản phẩm theo yêu cầu tiêu thụ.
- d) Nhà máy Khai thác & CBKS: Cải tiến quy trình khai thác mỏ sét theo quy mô công nghiệp, đảm bảo sản lượng và chất lượng nguyên liệu, ổn định chất lượng sản phẩm, nhất là các sản phẩm cao cấp của công ty. Đồng thời tận thu các sản phẩm sau sét loại 1, loại 2 nâng hiệu quả nhà máy.
- e) Dịch vụ cho thuê văn phòng cần chú trọng công tác quản lý, cải tiến dịch vụ phục vụ khách hàng nhằm tạo được sự tín nhiệm và đem lại sự hài lòng cho khách hàng. Xây dựng phương án nâng cấp cơ sở vật chất cao ốc, tạo điều kiện thuận lợi để cạnh tranh tốt hơn.
- f) Đẩy mạnh phòng trào thực hành tiết kiệm, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa các công đoạn sản xuất thâm dụng lao động, nhằm giảm lao động thủ công, ổn định và nâng cao chất lượng lao động.
- g) Duy trì, áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2015 cho 100% đơn vị, nhằm bảo đảm quá trình sản xuất kinh doanh được kiểm soát và đạt chất lượng.
- h) Đầu tư tài chính.

### **2.3 - Về đầu tư - phát triển:**

- a) Đầu tư chiều sâu cho NM GNĐN2 và NM GNVD nhằm đa dạng kiểu dáng, màu sắc sản phẩm, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất, giảm nhân công, tiết giảm nguyên – nhiên – vật liệu;
- b) Đầu tư mới dây chuyền sản xuất, nhằm đa dạng sản phẩm và đáp ứng nhu cầu thị trường VLDX trong những năm tới.
- c) Đầu tư tăng diện tích mỏ sét nguyên liệu, nhằm đảm bảo nguồn cung cấp sét chất lượng, ổn định lâu dài cho quá trình sản xuất các nhà máy trong công ty.

### **2.4 - Về lao động & tiền lương:**

- a) Có chính sách nhằm thu hút và giữ chân người lao động, cải thiện suất ăn giữa ca, cải thiện môi trường làm việc. Áp dụng triệt để các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong và ngoài công ty, áp dụng các giải pháp cơ giới hóa, tự động hóa để cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao độ an toàn trong lao động và tăng năng suất, chất lượng;
- b) Có chính sách ưu đãi đặc biệt với đội ngũ cán bộ kỹ thuật, kỹ sư tại các đơn vị, công nhân làm việc lâu năm tay nghề cao tại các nhà máy, tạo điều kiện quy hoạch và đào tạo lực lượng kế cận trong công ty;
- c) Liên tục rà soát các định mức kinh tế - kỹ thuật, tiết giảm tiêu hao nhân công, nguyên – nhiên – vật liệu;
- d) Chú trọng đến công tác An toàn vệ sinh lao động và PCCN, thường xuyên kiểm tra và giáo dục CB-CNV của đơn vị nâng cao ý thức trong công tác này;
- e) Thực hiện và duy trì 100% biện pháp phòng chống dịch bệnh nCovi của công ty và chính quyền địa phương.

### **2.5 - Về quản lý chất lượng theo hệ thống ISO 9001:2015:**

- a) Các đơn vị, bộ phận liên quan cần áp dụng kỹ thuật thống kê để phân tích nguyên nhân các sự không phù hợp qua đó xác định nguyên nhân cốt lõi, đưa vào mục tiêu hoạt động của đơn vị, lập kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể, chi tiết.
- b) Tổ chức các cuộc họp chuyên đề xem xét quá trình thực hiện và kết quả công việc, tập trung và tận dụng trí tuệ toàn công ty để có giải pháp tốt nhất giải quyết các vấn đề.

c) Các đơn vị phải áp dụng một cách đầy đủ, nghiêm túc các quy trình, đúng yêu cầu, quy định của hệ thống QL QLCL theo ISO 9001:2015 hiện hành của công ty.

## **2.6 - Đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:**

Thực hiện các phương án đảm bảo An toàn lao động, Vệ sinh môi trường và PCCN nhằm cải tạo khuôn viên trong và ngoài nhà máy luôn sạch đẹp và an toàn trọng lao động sản xuất. Với phương châm sản xuất phải đi đôi với bảo vệ môi trường, nhằm bảo vệ sức khỏe cho chính người lao động trong Công ty cũng như sức khỏe cộng đồng xã hội để Công ty luôn phát triển bền vững. Đồng thời công ty tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa...

*Tp.HCM, ngày 31 tháng 3 năm 2021*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Đức Hoàng*



